

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 15 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Dũng và ông Lưu Đình Bằng;
- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** ông Đỗ Đức Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 14/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1990 tại thị trấn G, G1, Hải Dương; nơi cư trú: số xx, phố Đ1, khu y, thị trấn G, huyện G1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Bùi Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/9/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện) và ngày 06/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quyết định biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chấp hành xong ngày 14/02/2021); tạm giữ ngày 28/4/2023; tạm giam ngày 07/5/2023; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- **Người chứng kiến:** ông Bùi Hữu H1, sinh năm 1975;
Trú tại: thôn Đ2, xã Đ3, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 28/4/2023, tổ công tác Công an huyện Phù Cù cùng Công an xã Đình Cao tuần tra trên đường thôn Đình Cao, xã Đình Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên phát hiện một nam thanh niên đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, xác định danh tính đối tượng là Phạm

Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại số nhà xx, phố Đ1, khu y, thị trấn G, huyện G1, tỉnh Hải Dương. Khi bị kiểm tra Đ tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay phải của mình 02 gói giấy bạc có cùng kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong đều chứa chất dạng bột và cục màu trắng. Đ khai chất màu trắng trong 02 gói giấy bạc nêu trên là ma túy, loại Heroine của Đ mang theo để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Đ về trụ sở làm việc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn Đ ở số xx, phố Đ1, khu y, thị trấn G, huyện G1, tỉnh Hải Dương không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 260/KL-KTHS (MT) ngày 01/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ của Phạm Văn Đ), có tổng khối lượng là 0,229 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Kết quả điều tra, Phạm Văn Đ khai nhận: Do bản thân Đ nghiện ma túy loại Heroin, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/4/2023, Đ đi bộ từ nhà ra đường quốc lộ 38B rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường Đ không rõ lai lịch hay đặc điểm phương tiện của họ sang khu vực huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy sử dụng. Khi Đ đi đến đoạn đường không rõ thuộc thôn, xã nào của huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên thì Đ xuống xe và đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ lai lịch đang đứng ở lề đường. Đ đến gần người đàn ông hỏi mua ma túy loại Heroine, đồng thời đưa số tiền 400.000 đồng cho người đàn ông thì người này đồng ý cầm tiền và đưa cho Đ 02 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất ma túy loại Heroin. Đ cầm 02 gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải của mình rồi đi tìm nơi vắng để sử dụng, còn người đàn ông bán ma túy cho Đ đi đâu không rõ. Khi Đ đang đi bộ trên đường thì bị lực lượng Công an huyện Phù Cừ phát hiện bắt quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Đối với người mà Đ đi nhờ xe mô tô từ nhà sang Phù Cừ, Hưng Yên mua ma túy thì Đ xác định họ chỉ là những người đi đường, không quen biết với Đ nên không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Đối với người đàn ông bán ma túy Đ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cũng như đặc điểm gì của người này. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cừ không có cơ sở xác minh làm rõ.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,209 gam ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, tất cả được niêm phong trong bì thư ghi số: 260/KL/KTHS(MT) hiện đang quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKSPC ngày 14/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của Phạm Văn Đ theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Vật chứng: đề nghị tịch thu mẫu vật trong niêm phong do cơ quan giám định hoàn lại cho tiêu hủy. Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn Đ nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù truy tố theo nội dung cáo trạng. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận rõ sai phạm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Phạm Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn Đ là 02 gói giấy bạc cùng kích thước (1,5 x 1,5)cm bên trong đều chứa chất dạng bột và cục màu trắng, Đ khai nhận chất màu trắng trong 02 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine của Đ mang theo để sử dụng cá nhân; phù hợp lời khai của ông Bùi Hữu H1 là người chứng kiến khi Phạm Văn Đ bị bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và kết luận giám định chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ của Đ) có tổng khối lượng là 0,229 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 28/4/2023 tại đoạn đường thuộc địa phận thôn Đình Cao, xã Đình Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên bị cáo Phạm Văn Đ đang có hành vi cất giấu trái phép 0,229 gam ma túy loại Heroine thì bị Công an huyện Phù Cù phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo Phạm Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo Đ thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của Phạm Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo Đ là người nghiện chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí tuệ của con người, gây thiệt hại về kinh tế và là một trong các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo sử dụng ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương; bị cáo đã nhiều lần bị bắt buộc đi cai nghiện ma túy nhưng không từ bỏ được, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm Văn Đ phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phạm Văn Đ là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

- Mẫu vật là chất ma túy Heroine (Heroin), 01 túi nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, tất cả được niêm phong trong bì thư ghi số: 260/KL/KTHS (MT) do cơ quan giám định hoàn lại là chất Nhà nước cấm, nên cần tịch thu cho tiêu hủy,

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/4/2023.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy Heroine (Heroin), 01 túi nilon màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, tất cả được niêm phong trong bì thư ghi số: 260/KL/KTHS (MT) ngày 01/5/2023 do cơ quan giám định hoàn lại, cho tiêu hủy.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2023 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo Đ;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền